

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2019/HS-PT
Ngày 24-7-2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quang Sơn

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Tĩnh; Bà Hồ Thị Thanh Thúy

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Yến Nhi - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Nôm - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2019/TLPT-HS ngày 13 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo Huỳnh Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 12/2019/HS-ST ngày 08 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

- Bị cáo có kháng cáo: **Huỳnh Văn T**, sinh năm 1980 tại Đồng Tháp; nơi cư trú: ấp PH, xã TP, thành phố SĐ, tỉnh ĐT; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn T1 và bà Ngô Thị X; chung sống như vợ chồng với Nguyễn Thị Huế M; có 01 người con sinh năm 2007; tiền án: không; tiền sự: tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 41/QĐ-XPHC ngày 07/8/2018 của Công an xã Hòa Nghĩa, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre đã xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản; nhân thân: tại Bản án hình sự sơ thẩm số 31/STHS ngày 11/9/2000 của Tòa án nhân dân thị xã Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp đã xử phạt 09 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 001/QĐ-XPVPHC ngày 22/11/2018 của Công an xã Bình Hòa Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long đã xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản; bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Luật sư Nguyễn Hoàng Giang - Văn phòng Luật sư Hoàng Giang thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 21/11/2018, Huỳnh Văn T ngụ ấp PH, xã TP, thành phố SĐ, tỉnh ĐT điều khiển xe mô tô biển số 71B1- 374.12 đến huyện Chợ Lách, tỉnh

Bến Tre với mục đích bắt trộm gà trống nòi đem về bán lấy tiền tiêu xài nên đã đến cửa hàng gạo mua 08 cái bao ni long mang theo sẵn. Khi qua khỏi phà Đình Khao, T điều khiển xe theo Quốc lộ 57 hướng về Chợ Lách, đi được một đoạn thì rẽ vào đường lộ bê tông đến nhà của Nguyễn Văn Út Nh ở ấp Phước Định 2, xã Bình Hòa Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long nhìn thấy có nhiều gà được nhốt trong bụi không có người trông coi nên vào bắt trộm được 05 con gà trống nòi bỏ vào 05 cái bao để lên xe, rồi tiếp tục điều khiển xe đi đến nhà ông Trần Văn Đ ở ấp LV, xã TT, huyện CL, tỉnh Bến Tre nhìn thấy trên hành lang có gà nhốt trong bụi không có người trông coi nên T bắt trộm 01 con gà trống nòi bỏ vào bao. Lúc này, ông Đ ở trong nhà nghe có tiếng động chạy ra kiểm tra thì phát hiện T đang cầm trên tay cái bao có con gà nên truy hô và cùng mọi người bắt giữ T giao cho Công an xã Tân Thiềng xử lý.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 cái bao nhựa màu xanh kích thước 87cm x 59 cm; 01 con gà trống nòi lông màu xám trắng, chân màu xanh, trọng lượng 03 kg; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu đỏ đen, biển số 71B1- 374.12, số khung RLCS5C640BY662175, số máy 5C64- 662180.

Theo Biên bản định giá số 06/BB-HĐĐG ngày 28/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre đã kết luận: 01 con gà trống nòi lông màu xám trắng, chân màu xanh, trọng lượng 03 kg có giá trị 300.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2019/HS-ST ngày 08-5-2019 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre đã tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn T phạm “Tội trộm cắp tài sản”; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về phân trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 10/5/2019, bị cáo Huỳnh Văn T kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đồng thời thừa nhận hành vi phạm tội đúng theo nội dung bản án sơ thẩm đã xác định.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015: không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T 06 tháng tù về “Tội trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất tội danh, điều khoản mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ bởi lẽ: bị cáo có nhân thân không xấu do tiền án đã được xóa, nhất thời phạm tội do bị người khác đòi nợ theo kiểu xã hội đen, là lao động chính trong gia đình tạo ra thu nhập nuôi dưỡng cha già đang bị bệnh, không nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội do học vắn thắp, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản chiếm đoạt có giá trị không lớn, ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo.

Bị cáo phát biểu ý kiến xin Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ để bị cáo tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng cha già bị bệnh không nơi nương tựa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào hành vi của bị cáo Huỳnh Văn T lên lút chiếm đoạt một 01 con gà trống nòi lông màu xám trắng, chân màu xanh, trọng lượng 03 kg của ông Trần Văn Đ trị giá 300.000 đồng. Mặc dù tài sản chiếm đoạt có giá trị dưới 2.000.000 đồng, song bị cáo đã có tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết bị cáo phạm “Tội trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm cho thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã kết án đối với bị cáo T là đúng quy định pháp luật, không oan, sai.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo các điểm h và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo 06 tháng tù là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Đồng thời qua xem xét quá trình hoạt động của bản thân, cho thấy: bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Tòa án kết án về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản và nhiều lần bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không chịu cải tạo bản thân mà tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản. Điều đó đã minh chứng rằng, bị cáo là người khó cải tạo giáo dục nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong khoảng thời gian nhất định để giáo dục riêng và phòng ngừa chung trước thực trạng tội phạm xâm phạm sở hữu đang có chiều hướng gia tăng. Do đó, kháng cáo của bị cáo và đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[3] Đối với quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm, theo quy định của pháp luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì bị cáo phải chịu do kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[1] Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T 06 (sáu) tháng tù về “Tội trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

[2] Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Huỳnh Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I-Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách (3b);
- Công an huyện Chợ Lách (1b);
- VKSND huyện Chợ Lách (1b);
- Chi cục THADS huyện Chợ Lách (1b);
- UBND xã Tân Phú Đông, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp (1b);
- Bị cáo tại ngoại (01b);
- Phòng KTNV & THA, Tòa Hình sự, Văn phòng TAND tỉnh Bến Tre (5b);
- Lưu hồ sơ vụ án (1b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Bùi Quang Sơn